

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 23-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Thanh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thị Lan và ông Phạm Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị May - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST-QĐ ngày 14/6/2022; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 15/TB-TA ngày 15/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Công V, sinh năm 1999; nơi sinh: xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công T và bà Vũ Thị L; có vợ là Nguyễn Thị T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 02/02/2016, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc, bị cáo chấp hành xong ngày 03/02/2016; bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang. Có mặt.

2. Cao Xuân T, sinh năm 1999; nơi sinh: xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C (đã chết) và bà Vũ Thị T2; vợ là Vũ Thị L1 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. Vũ Đình Lâm H, sinh ngày 03/6/2004; nơi sinh: xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT: làng G, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn B, xã

V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình N và bà Đình Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Cao Xuân T và Vũ Đình Lâm H:** Ông Phạm Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Mai Xuân T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Vũ Đình C1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Bùi Thế T3, sinh ngày 24/12/2005; địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Vũ Duy T4, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2021, Vũ Công V đi bộ từ nhà đến khu vực bờ sông Sắt thuộc Khu H, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương gặp và mua của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 2 túi ma túy đá, loại Ketamine được đựng trong 2 túi nilon có kích thước mỗi túi là (11 x 7)cm và 18 viên ma túy dạng kẹo với giá 15.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V mang về nhà ở của mình tại thôn N, xã V, huyện B (V ở cùng nhà với bà ngoại là Phạm Thị C2) rồi chia nhỏ 2 túi ma túy Ketamine thành 19 phần bằng nhau, đựng trong 19 túi nilon có cùng kích thước (3 x 2)cm rồi cất giấu ở trong nhà, mục đích để bán lại cho các con nghiện kiếm lời.

Ngày 17/12/2021, V gặp và bảo Cao Xuân T và Vũ Đình Lâm H bán thuê ma túy, V sẽ trả cho T 15.000.000 đồng/tháng, H 7.000.000 đồng/tháng. V sẽ trực tiếp liên hệ thỏa thuận giá, địa điểm giao ma túy với khách mua, còn T và H trực tiếp đi giao cho khách theo hướng dẫn và thu tiền về cho V. Ngoài ra nếu T, H có khách mua riêng thì V quy định giá bán là 1.500.000 đồng/1 chỉ ma túy loại Ketamine, 350.000 đồng/01 viên ma túy dạng kẹo, nếu T và H bán được giá cao hơn thì sẽ được hưởng phần chênh lệch. Sau khi thống nhất thỏa thuận xong, V đưa 15 túi ma túy Ketamine và 18 viên ma túy kẹo cho T cất giấu để bán cho

khách, còn lại 4 túi ma túy Ketamine, V cất giấu để sử dụng và bán lại cho các con nghiện có nhu cầu.

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 08/01/2022, Phạm Mai Xuân T2, sinh năm 1986, trú tại khu T, thị trấn K, huyện B gọi điện thoại từ số 0936.120.100 đến số 0968.879.999 của V hỏi mua 02 viên ma túy dạng kẹo và 01 chỉ ma túy loại Ketamine, V đồng ý bán cho T2 với giá 2.400.000 đồng. Sau đó, V liên lạc với T qua ứng dụng Telegram, gửi số điện thoại của T2 để T liên hệ địa điểm giao ma túy. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện thoại từ số 0979.571.894 của mình đến số 0936.120.100 của T2 để hẹn địa điểm giao ma túy, đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày T và T2 gặp nhau tại khu đô thị T, thị trấn K như đã hẹn. Tại đây, T đưa cho T2 02 viên ma túy dạng kẹo và 01 chỉ ma túy loại Ketamine, T2 trả T 2.400.000 đồng, T cầm tiền về đưa lại cho V.

Sáng ngày 10/01/2022, V đưa tiếp cho T 02 túi ma túy Ketamine, còn 02 túi V cất giấu và đã sử dụng hết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Vũ Đình C1, sinh năm 1999 ở thôn B, xã V, huyện B gọi điện thoại từ số 0962.651.481 đến số 0769.213.536 của Vũ Đình Lâm H hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine, H đồng ý bán cho C1 với giá 1.800.000 đồng và hẹn C1 đến đường tỉnh lộ 392, gần trường Trung học phổ thông BG để lấy. H nhắn tin cho V và T qua ứng dụng Telegram để lấy ma túy bán cho khách, V đồng ý bảo T đưa ma túy cho H. H điều khiển xe mô tô BKS 34B4-374.40 (mượn của bố đẻ là anh Vũ Đình N) đi từ nhà đến đoạn đường QL 38 cũ thuộc K, thị trấn K gặp T, T đưa cho H 01 túi ma túy loại Ketamine như đã hẹn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường tỉnh lộ 392 thuộc thôn P và đưa gói ma túy cho C1, C1 đưa 1.800.000 đồng cho H. Ngay lúc đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải C1 01 túi nylon màu trắng kích thước (3 x 2)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (C1 khai là ma túy loại Ketamine vừa mua được của H); thu giữ trên tay phải của H số tiền 1.800.000 đồng (H khai nhận là tiền C1 vừa trả); quản lý 01 xe mô tô BKS 34B4-374.40 của H.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Công V, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 túi nylon màu đen, bên trong chứa 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE, kích thước (12 x 8)cm, khi mở nắp phát hiện các chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt cân và mặt trong của nắp cân; 02 túi nylon đều có kích thước (11 x 7)cm, có nẹp cài viền màu đỏ, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng và 10 túi nylon đều có kích thước (3 x 2,1)cm; 01 túi nylon kích thước (21 x 15)cm bên trong chứa 20 túi nylon nhỏ cùng kích thước (3 x 2,1)cm; 01 túi nylon kích thước (10 x 7)cm bên trong chứa 04 túi nylon cùng kích thước (3 x 2,1)cm. V khai nhận các túi nylon, cân điện tử là dụng cụ chia và đựng ma túy của V; các chất tinh thể bám dính tại cân điện tử là ma túy loại Ketamine bám dính

trong quá trình V chia ma túy, chất tinh thể bám dính trong 2 túi nilon là ma túy loại Ketamine còn lại sau khi V đã sử dụng trước đó.

Ngày 12/01/2022, Vũ Đình Lâm H tự nguyện giao nộp điện thoại nhãn hiệu IphoneX lắp sim số 0769.213.536; ngày 14/01/2022, Vũ Công V tự nguyện giao nộp điện thoại Iphone X màu trắng lắp sim số 0968.879.999, Cao Xuân T tự nguyện giao nộp điện thoại Iphone 6 Plus lắp sim số 0979.571.894.

Kết luận giám định số 167/KLGD-PC09 ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Đình C1 gửi giám định có khối lượng là 0,084g là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,043g ma túy Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định (Bút lục số 16).

Kết luận giám định số 168/KLGD-PC09 ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu được trong quá trình khám xét chỗ ở của Vũ Công V, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,040g là ma túy, loại Ketamine; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt cân điện tử thu được trong quá trình khám xét chỗ ở của Vũ Công V, gửi đến giám định có khối lượng là 0,005g là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,023g ma túy loại Ketamine, 02 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 cân điện tử.

Ketamine - STT 35 Danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 06-5-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Vũ Công V, Cao Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Vũ Đình Lâm H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

- Người bào chữa cho bị cáo Cao Xuân T và Vũ Đình Lâm H xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo T) và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo H) là có căn cứ; nhất trí với quan điểm luận tội vị đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của các bị cáo, bị cáo T thuộc hộ nghèo, bị cáo H khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, các bị cáo giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, lượng ma túy các bị cáo mua bán thấp, cho

các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: *Về điều luật áp dụng*: áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Công V; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cao Xuân T; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đình Lâm H; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 03 bị cáo. *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo Vũ Công V, Cao Xuân T, Vũ Lâm Đình Hùng phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. *Về hình phạt chính*: Xử phạt: bị cáo Vũ Công V 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/01/2022; bị cáo Cao Xuân T 7 năm 3 tháng đến 7 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/01/2022; bị cáo Vũ Đình Lâm H 2 năm 3 tháng đến 2 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2022. *Về hình phạt bổ sung*: Phạt tiền bị cáo Vũ Công V 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. *Về vật chứng*: Tịch thu số tiền 1.800.000 đồng của bị cáo Vũ Đình Lâm H và truy thu số tiền 2.400.000 đồng của bị cáo Vũ Công V, nộp vào ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy: 0,066g ma túy loại Ketamine; 03 vỏ túi nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử, 01 túi nilon màu đen, 1 túi nilon kích thước (21 x 15)cm, 1 túi nilon kích thước (10 x 7)cm và 34 vỏ túi nilon cùng kích thước (3 x 2,1)cm. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 03 điện thoại di động bị cáo V, T và H. *Về án phí*: Buộc các bị cáo V, H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày

08/01/2022, tại Ngã 4 khu đô thị TB thuộc thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Vũ Công V và Cao Xuân T có hành vi bán trái phép cho Phạm Mai Xuân T2 01 túi ma túy đá (loại Ketamine) và 02 viên ma túy dạng kẹo (MDMA) với số tiền là 2.400.000 đồng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, tại đường tỉnh lộ 392 thuộc thôn P, xã TH, huyện B, V, T và Vũ Đình Lâm H có hành vi bán trái phép 0,084g ma túy loại Ketamine cho Vũ Đình C1 với giá 1.800.000 đồng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện còn thu giữ của V 0,045g ma túy loại Ketamine, mục đích V cất giấu để bán kiếm lời.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vì mục đích kiếm lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo Vũ Công V, Cao Xuân T 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Phạm Mai Xuân T2 và Vũ Đình C1 nên Viện kiểm sát nhân huyện Bình Giang truy tố 2 bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” là có căn cứ. Bị cáo Vũ Đình Lâm H 01 lần thực hiện hành vi bán 0,084 gam ma túy loại Ketamine cho Vũ Đình C1 nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Vũ Công V là người rủ rờ, chỉ đạo việc bán ma túy nên giữ vai trò thứ nhất; Cao Xuân T giữ vai trò thứ 2 và Vũ Đình Lâm H giữ vai trò sau cùng trong vụ án.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo V có nhân thân xấu; các bị cáo T, H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Cả 03 bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo V xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Vũ Đình Lâm H khi phạm tội dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Vũ Công V. Đối với bị cáo Cao Xuân T thuộc đối tượng hộ nghèo, Vũ Đình

Lâm H khi phạm tội dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo V vào ngày 15/12/2021, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu; bà Phạm Thị C không biết việc bị cáo V cất giấu ma túy trong nhà; ông Vũ Đình N cho bị cáo H mượn xe nhưng không biết H dùng vào việc phạm tội, do vậy không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, các bị cáo Vũ Công V, Cao Xuân T khai: Ngoài việc bán ma túy cho T2 và C1 thì T và V còn bán trái phép chất ma túy cho người tên N2 ở thị xã M, tỉnh Hưng Yên và đối tượng tên H2. Tài liệu điều tra chưa xác định được nhân thân, địa chỉ của N2 và H2, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi mua ma túy của Vũ Đình C1, Phạm Mai Xuân T2, mục đích để sử dụng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Công V, Cao Xuân T và Vũ Đình Lâm H, ngày 11/4/2022 Công an huyện Bình Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.800.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Đình Lâm H, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền 2.400.000 đồng của bị cáo Vũ Công V, đây là tiền bị cáo V bán ma túy cho Phạm Mai Xuân T2 mà có nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 0,066g ma túy loại Ketamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 03 vỏ túi nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, 01 túi nilon màu đen, 1 túi nilon kích thước (21 x 15)cm, 1 túi nilon kích thước (10 x 7)cm và 34 vỏ túi nilon cùng kích thước (3 x 2,1)cm, đây là các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của Vũ Công V, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Cao Xuân T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Vũ Đình Lâm H, các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với xe mô tô BKS 34B4-374.40 thuộc quyền sở hữu của ông Vũ Đình N (bố đẻ bị cáo H), ông N không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên ngày 02/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho ông Vũ Đình N là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo Vũ Công V, Vũ Đình Lâm H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Cao Xuân T bị kết án nhưng thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Công V;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cao Xuân T;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đình Lâm H;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 03 bị cáo.

1. Tuyên bố: các bị cáo Vũ Công V, Cao Xuân T, Vũ Đình Lâm H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Công V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/01/2022.

- Bị cáo Cao Xuân T 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/01/2022.

- Bị cáo Vũ Đình Lâm H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 15.000.000^d (mười lăm triệu đồng) đối với bị cáo Vũ Công V sung quỹ nhà nước.

4. Về vật chứng:

Tịch thu số tiền 1.800.000 đồng của bị cáo Vũ Đình Lâm H, nộp vào ngân sách nhà nước;

Truy thu số tiền 2.400.000 đồng của bị cáo Vũ Công V, nộp vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 0,066g ma túy loại Ketamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 03 vỏ túi nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, 01 túi nilon màu đen, 1 túi nilon kích thước (21 x 15)cm, 1 túi nilon kích thước (10 x 7)cm và 34 vỏ túi nilon cùng kích thước (3 x 2,1)cm.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của Vũ Công V, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Cao Xuân T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Vũ Đình Lâm H.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).

5. Về án phí: Các bị cáo Vũ Công V, Vũ Đình Lâm H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Xuân T.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQ CSĐT - CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Nam